

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ BIỆN PHÁP BẢO ĐẢM THUỘC
THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU**
(Ban hành kèm theo Quyết định số/QĐ-UBND ngày ... tháng ... năm 2023 của Chủ tịch UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH

STT	Mã hồ sơ thủ tục hành chính	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Cách thức thực hiện	Phí, lệ phí	Căn cứ pháp lý	Ghi chú
Lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm								
1	1.011441.	Đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả: - Đối với hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00 và chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30 vào các ngày làm việc trong tuần. - Đối với hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp	-Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã; -Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Tại Trung tâm	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây: - Qua hệ thống đăng ký trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.baria-vungtau.gov.vn; - Nộp trực tiếp; - Qua đường bưu điện có bảo đảm.	80.000đ/ông/hồ sơ (Theo Nghị quyết số 62/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng	- Luật đất đai năm 2013, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014; - Luật nhà ở năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01/7/2015; - Luật phí và lệ phí năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017; - Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm, có	Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 2546/QĐ-BTP ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư

		huyện: Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần. - Đối với hồ sơ nộp tại Ủy ban nhân dân cấp xã: Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần. * Thời hạn giải quyết: (1) Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03	Phục vụ (Dịch vụ công trực tuyến một cấp của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	Tàu quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).	hiệu lực ngày 15/01/2023; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở, có hiệu lực từ ngày 10/12/2015; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai, có hiệu lực từ	pháp.
--	--	--	---	--	---	-------

			ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. (2) Trường hợp hồ sơ đăng ký đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được nộp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thì thời hạn giải quyết hồ sơ được tính từ thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ. (3) Thời gian không tính vào thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP bao gồm: (a) Thời gian xảy ra sự kiện thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, sự cố hệ thống đăng ký trực tuyến,			ngày 03/3/2017; - Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; - Nghị quyết số 62/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	
--	--	--	--	--	--	---	--

			hồng mạng lưới điện, mạng internet hoặc xảy ra sự kiện bất khả kháng khác theo văn bản hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền dẫn đến cơ quan đăng ký không thể thực hiện được việc đăng ký theo thủ tục và thời hạn quy định tại Nghị định số 99/2022/NĐ-CP. (b) Thời gian cơ quan đăng ký thực hiện thủ tục quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP.					
2	1.011442.	Đăng ký thay đổi biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả: - Đối với hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00 và chiều từ 13 giờ 00	-Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã; -Tại Bộ phận tiếp nhận và	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây: - Qua hệ thống đăng ký trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.gov.vn.	80.000đ ồng/hồ sơ (Theo Nghị quyết số 62/2016 /NQ- HĐND ngày	- Luật đất đai năm 2013, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014; - Luật nhà ở năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01/7/2015; - Luật phí và lệ phí năm 2015, có	Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 2546/QĐ-BTP ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban

		đến 16 giờ 30 vào các ngày làm việc trong tuần. - Đối với hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện: Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần. - Đối với hồ sơ nộp tại Ủy ban nhân dân cấp xã: Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần. * Thời hạn giải quyết: (1) Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng	trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	baria-vungtau.gov.vn; - Nộp trực tiếp; - Qua đường bưu điện có bảo đảm. (Dịch vụ công trực tuyến một phần)	09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).	hiệu lực từ ngày 01/01/2017; - Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm, có hiệu lực ngày 15/01/2023; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở, có hiệu lực từ ngày 10/12/2015;	hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.
--	--	--	---	--	--	---	--

		ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. (2) Trường hợp hồ sơ đăng ký đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được nộp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thì thời hạn giải quyết hồ sơ được tính từ thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ. (3) Thời gian không tính vào thời hạn quy				- Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai, có hiệu lực từ ngày 03/3/2017; - Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; - Nghị quyết số 62/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng	
--	--	---	--	--	--	---	--

			định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP bao gồm: (a) Thời gian xảy ra sự kiện thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, sự cố hệ thống đăng ký trực tuyến, hỏng mạng lưới điện, mạng internet hoặc xảy ra sự kiện bất khả kháng khác theo văn bản hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền dẫn đến cơ quan đăng ký không thể thực hiện được việc đăng ký theo thủ tục và thời hạn quy định tại Nghị định số 99/2022/NĐ-CP. (b) Thời gian cơ quan đăng ký thực hiện thủ tục quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP.				ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	
3	1.011443.	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm	* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả:	-Tại Bộ phận tiếp nhận và	Hồ sơ được nộp theo một trong các	20.000đ ồng/hồ sơ	- Luật đất đai năm 2013, có hiệu lực từ ngày	Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính thực hiện

		bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất - Đối với hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00 và chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30 vào các ngày làm việc trong tuần. - Đối với hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện: Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần. - Đối với hồ sơ nộp tại Ủy ban nhân dân cấp xã: Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần. * Thời hạn giải	trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã; - Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	phương thức sau đây: - Qua hệ thống đăng ký trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.baria-vungtau.gov.vn; - Nộp trực tiếp; - Qua đường bưu điện có bảo đảm. (Dịch vụ công trực tuyến một phần)	(Theo Nghị quyết số 62/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm	01/7/2014; - Luật nhà ở năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01/7/2015; - Luật phí và lệ phí năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017; - Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm, có hiệu lực ngày 15/01/2023; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015	theo Quyết định số 2546/QĐ-BTP ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.
--	--	--	---	--	---	--	---

			quyết: (1) Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. (2) Trường hợp hồ sơ đăng ký đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được nộp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thì			trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu). của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở, có hiệu lực từ ngày 10/12/2015; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai, có hiệu lực từ ngày 03/3/2017; - Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; - Nghị quyết số 62/2016/NQ-HĐND ngày	
--	--	--	--	--	--	---	--

		thời hạn giải quyết hồ sơ được tính từ thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ. (3) Thời gian không tính vào thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP bao gồm: (a) Thời gian xảy ra sự kiện thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, sự cố hệ thống đăng ký trực tuyến, hỏng mạng lưới điện, mạng internet hoặc xảy ra sự kiện bất khả kháng khác theo văn bản hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền dẫn đến cơ quan đăng ký không thể thực hiện được việc đăng ký theo thủ tục và thời hạn quy định tại Nghị định số 99/2022/NĐ-CP. (b) Thời gian cơ quan đăng ký thực				09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	
--	--	--	--	--	--	---	--

			hiện thủ tục quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP.					
4	1.011444.	Đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm, đăng ký thay đổi, xóa đăng ký thông báo xử lý tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả: - Đối với hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00 và chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30 vào các ngày làm việc trong tuần. - Đối với hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện: Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần. - Đối với hồ sơ nộp	- Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã; - Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Tại Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa –	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây: - Qua hệ thống đăng ký trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.baria-vungtau.gov.vn; - Nộp trực tiếp; - Qua đường bưu điện có bảo đảm. (Dịch vụ công trực tuyến một phần).	80.000đ/ông/hồ sơ (Theo Nghị quyết số 62/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định mức thu, nộp, quản lý	- Luật đất đai năm 2013, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014; - Luật nhà ở năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01/7/2015; - Luật phí và lệ phí năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017; - Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm, có hiệu lực ngày 15/01/2023; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết	Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 2546/QĐ-BTP ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Tư pháp.

		tại Ủy ban nhân dân cấp xã: Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần. * Thời hạn giải quyết: (1) Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. (2) Trường hợp hồ sơ đăng ký đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được	Vũng Tàu.		và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).	thi hành một số điều của Luật Đất đai, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở, có hiệu lực từ ngày 10/12/2015; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất đai, có hiệu lực từ ngày 03/3/2017; - Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội	
--	--	--	-----------	--	---	--	--

		nộp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thì thời hạn giải quyết hồ sơ được tính từ thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ. (3) Thời gian không tính vào thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP bao gồm: (a) Thời gian xảy ra sự kiện thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, sự cố hệ thống đăng ký trực tuyến, hỏng mạng lưới điện, mạng internet hoặc xảy ra sự kiện bất khả kháng khác theo văn bản hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền dẫn đến				dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; - Nghị quyết số 62/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	
--	--	--	--	--	--	---	--

			cơ quan đăng ký không thể thực hiện được việc đăng ký theo thủ tục và thời hạn quy định tại Nghị định số 99/2022/NĐ-CP. (b) Thời gian cơ quan đăng ký thực hiện thủ tục quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP.					
5	1.011445.	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng mua bán nhà ở hoặc từ hợp đồng mua bán tài sản khác gắn liền với đất	* Thời gian tiếp nhận và giao trả kết quả: - Đối với hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tập trung cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu: Sáng từ 07 giờ 30 đến 12 giờ 00 và chiều từ 13 giờ 00 đến 16 giờ 30 vào các ngày làm việc trong tuần. - Đối với hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc	- Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã; - Tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện; - Tại	Hồ sơ được nộp theo một trong các phương thức sau đây: - Qua hệ thống đăng ký trực tuyến theo địa chỉ: dichvucong.baria-vungtau.gov.vn; - Nộp trực tiếp; - Qua đường bưu điện có	80.000đ ồng/hồ sơ (Theo Nghị quyết số 62/2016 /NQ- HĐND ngày 09/12/2 016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa	- Luật đất đai năm 2013, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014; - Luật nhà ở năm 2014, có hiệu lực từ ngày 01/7/2015; - Luật phí và lệ phí năm 2015, có hiệu lực từ ngày 01/01/2017; - Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện	Nội dung chi tiết của thủ tục hành chính thực hiện theo Quyết định số 2546/QĐ-BTP ngày 26 tháng 12 năm 2022 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp về việc công bố thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính bị bãi bỏ trong lĩnh vực đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc phạm vi chức năng quản

		Ủy ban nhân dân cấp huyện: Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần. - Đối với hồ sơ nộp tại Ủy ban nhân dân cấp xã: Sáng từ 07 giờ 00 đến 11 giờ 30 và chiều từ 13 giờ 30 đến 17 giờ 00 vào các ngày làm việc trong tuần. * Thời hạn giải quyết: (1) Trong ngày làm việc nhận được hồ sơ hợp lệ; nếu thời điểm nhận hồ sơ sau 15 giờ cùng ngày thì có thể hoàn thành việc đăng ký trong ngày làm việc tiếp theo. Trường hợp cơ quan đăng ký có lý do chính đáng phải kéo dài thời gian giải quyết hồ sơ đăng ký thì thời hạn giải quyết	Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh của tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	bảo đảm. (Dịch vụ công trực tuyến phân)	– Vũng Tàu quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu).	pháp bảo đảm, có hiệu lực ngày 15/01/2023; - Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai, có hiệu lực từ ngày 01/7/2014; - Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở, có hiệu lực từ ngày 10/12/2015; - Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật đất	lý của Bộ Tư pháp.
--	--	---	---	--	---	--	---------------------------

		hồ sơ không quá 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ. (2) Trường hợp hồ sơ đăng ký đối với quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất được nộp thông qua Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính, Trung tâm Phục vụ hành chính công cấp tỉnh, Ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn thì thời hạn giải quyết hồ sơ được tính từ thời điểm Văn phòng đăng ký đất đai nhận được hồ sơ đăng ký hợp lệ. (3) Thời gian không tính vào thời hạn quy định tại khoản 1 Điều 16 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP bao gồm: (a) Thời gian xảy ra sự kiện thiên tai, dịch bệnh, hỏa hoạn, sự cố hệ thống				đai, có hiệu lực từ ngày 03/3/2017; - Thông tư số 07/2019/TT-BTP ngày 25/11/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp hướng dẫn một số nội dung về đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất; - Nghị quyết số 62/2016/NQ-HĐND ngày 09/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu quy định mức thu, nộp, quản lý và sử dụng phí đăng ký giao dịch bảo đảm trên địa bàn tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.	
--	--	---	--	--	--	---	--

			đăng ký trực tuyến, hồng mạng lưới điện, mạng internet hoặc xảy ra sự kiện bất khả kháng khác theo văn bản hoặc theo quyết định của cơ quan có thẩm quyền dẫn đến cơ quan đăng ký không thể thực hiện được việc đăng ký theo thủ tục và thời hạn quy định tại Nghị định số 99/2022/NĐ-CP. (b) Thời gian cơ quan đăng ký thực hiện thủ tục quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định số 99/2022/NĐ-CP.					
--	--	--	--	--	--	--	--	--

II. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH BỊ BÃI BỎ

STT	Tên thủ tục hành chính	Tên VBQPPL quy định việc bãi bỏ thủ tục hành chính	Ghi chú
Lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm			
1	Đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất (gồm trường hợp đăng ký thế chấp quyền	Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm (thay thế Nghị định	Đã được công bố tại Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

	sử dụng đất hoặc đăng ký thế chấp quyền sử dụng đất đồng thời với tài sản gắn liền với đất hoặc đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất)	số 102/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm).	về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
2	Đăng ký thế chấp dự án đầu tư xây dựng nhà ở, nhà ở hình thành trong tương lai	Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm (thay thế Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm).	Đã được công bố tại Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
3	Đăng ký thế chấp tài sản gắn liền với đất không phải là nhà ở mà tài sản đó đã hình thành nhưng chưa được chứng nhận quyền sở hữu trên Giấy chứng nhận	Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm (thay thế Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm).	Đã được công bố tại Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
4	Đăng ký bảo lưu quyền sở hữu trong trường hợp mua bán tài sản gắn liền với đất có bảo lưu quyền sở hữu	Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm (thay thế Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm).	Đã được công bố tại Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và

			Môi trường tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
5	Đăng ký thay đổi nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký	Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm (thay thế Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm).	Đã được công bố tại Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
6	Sửa chữa sai sót nội dung biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất đã đăng ký do lỗi của cơ quan đăng ký	Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm (thay thế Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm).	Đã được công bố tại Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
7	Đăng ký văn bản thông báo về việc xử lý tài sản thế chấp bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm (thay thế Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm).	Đã được công bố tại Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
8	Chuyển tiếp đăng ký thế chấp quyền tài sản phát sinh từ hợp đồng	Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm (thay thế Nghị định	Đã được công bố tại Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh

	mua bán nhà ở	số 102/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm).	về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu
9	Xóa đăng ký biện pháp bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, tài sản gắn liền với đất	Nghị định số 99/2022/NĐ-CP ngày 30/11/2022 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm (thay thế Nghị định số 102/2017/NĐ-CP ngày 01 tháng 9 năm 2017 của Chính phủ về đăng ký biện pháp bảo đảm).	Đã được công bố tại Quyết định số 2038/QĐ-UBND ngày 21 tháng 7 năm 2020 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung trong lĩnh vực Đăng ký biện pháp bảo đảm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Bà Rịa-Vũng Tàu